

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2021/HS-ST

Ngày 22 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Khăm Ổn

Bà Bùi Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Và Bá Cửa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **La Văn P**, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 10/12/1990 tại xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản X, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn Ph và bà Vi Thị H; có vợ là Lương Thị H và 02 con

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện KS kết án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội “Cướp tài sản”, hiện đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 19/3/2021 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Th; trợ giúp viên pháp lý, công tác tại trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lô Bún M, sinh năm 1986; Nơi cư trú: bản K, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 67/CT-VKS-KS ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị cáo La Văn P đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo La Văn P đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 11 giờ, ngày 17/3/2021, La Văn P đi nhờ xe lai của một người không quen biết từ bản X, xã CL, huyện KS đến bản M, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi La Văn P xuống xe đi bộ vào trong rừng thì gặp hai người đàn ông không quen biết, La Văn P đã mua của một trong hai người đàn ông đó 08 (tám) viên ma túy tổng hợp với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Mua được ma túy La Văn P cất giấu vào trong người rồi tiếp tục đi nhờ xe lai của một người không quen biết về nhà. Đến khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 19/3/2021 tại khu vực bản X, xã CL, huyện KS bị cáo La Văn P lấy 01 (một) viên ma túy trong số 08 (tám) viên ma túy đã mua trước đó ra để sử dụng thì các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 07 (bảy) viên nén, trong đó 04 (bốn) viên nén màu xanh, 03 (ba) viên nén màu hồng gói trong bao potylen màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp, bị cáo thừa nhận đó là ma túy bị cáo mua về để sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 20/3/2021, đã xác định: Số viên nén màu xanh (nghi là ma túy tổng hợp) thu giữ của La Văn P có khối lượng 0,4 gam (Không phải bốn gam); số viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp) thu giữ của La Văn P có khối lượng 0,3 gam (Không phải ba gam). Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích mẫu để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 458/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 24/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu M1) thu giữ của La Văn P gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine); mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ của La Văn P gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo La Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo La Văn P từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố, như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 15 giờ 40 phút, ngày 19/3/2021 tại khu vực bản X, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An bị cáo La Văn P bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép 0,7 gam (Không phải bảy gam) ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình, vì vậy, hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là “*Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép, hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa

phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo La Văn P đã từng bị kết án mặc dù tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa án tích nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật, không lấy lần bị kết án trước làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội, do đó cần xử phạt bị cáo La Văn P nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng mà không nhằm mục đích lợi nhuận, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với hai người đàn ông đã bán ma túy cho La Văn P, quá trình điều tra xác minh chưa xác định được lai lịch, danh tính cụ thể, vì vậy Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý; đối với hai người đàn ông đã cho La Văn P đi nhờ xe, quá trình điều tra, xác minh không xác định được danh tính của hai người này nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy (Methamphetamine) đã thu giữ của bị cáo sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại 0,5 gam (Không phải năm gam), đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo La Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo La Văn P 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 19/3/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và La Văn P, bên trong chứa 0,5 gam (Không phải năm gam) ma túy methamphetamine. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo La Văn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/9/2021)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc